

Biểu 17**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học**

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ
A. Điều kiện đăng kí tuyển sinh, các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			
	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	<p>1. Yêu cầu chung đối với người dự tuyển:</p> <p>a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ;</p> <p>b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển;</p> <p>c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ</p> <p>d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.</p> <p>2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt</p>	<p>1. Yêu cầu đối với người dự tuyển</p> <p>a) Đã tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;</p> <p>b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>c) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.</p> <p>2. Ngành phù hợp được nêu tại khoản 1 Điều này và tại các điều khác của Quy định này là ngành được quy định như sau:</p> <p>a) Là ngành được đào tạo ở trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trang bị cho người học nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ của ngành tương ứng, được quy định cụ</p>

	<p>yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:</p> <p>a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;</p> <p>b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p> <p>c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.</p> <p>3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong</p>	<p>thể trong chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo thạc sĩ; cơ sở đào tạo quy định những trường hợp phải hoàn thành yêu cầu học bổ sung trước khi dự tuyển.</p> <p>b) Đối với các ngành quản trị và quản lý, đào tạo theo chương trình thạc sĩ định hướng ứng dụng, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm những ngành liên quan trực tiếp tới chuyên môn, nghề nghiệp của lĩnh vực quản trị, quản lý;</p> <p>3. Ứng viên đáp ứng các yêu cầu quy định tại điểm b khoản 1 Điều này khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:</p> <p>a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;</p> <p>b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do chính cơ sở đào tạo cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>c) Có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy định này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy</p>
--	--	---

		<p>chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>4. Đạt đủ điều kiện về trình độ chuyên môn, năng lực ngoại ngữ, kinh nghiệm công tác theo yêu cầu cụ thể của từng ngành dự tuyển do Trường Đại học Lâm nghiệp quy định.</p>	<p>định, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>4. Ứng viên là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.</p> <p>5. Đối với chương trình đào tạo được dạy và học bằng tiếng nước ngoài, ứng viên phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ, cụ thể khi có một trong những văn bằng, chứng chỉ sau đây:</p> <p>a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy;</p> <p>b) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ của ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục 01 của Quy định này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p>
<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ</p>		<p>- Nghiên cứu sinh được cấp mã số, thẻ học viên</p> <p>- Chương trình đào tạo được cập nhật, có tóm tắt học phần, đề cương chi tiết học phần được công bố trên</p>	<p>- Học viên được cấp mã số học viên, thẻ học viên</p> <p>- Chương trình đào tạo được cập nhật, có tóm tắt học phần, đề cương chi tiết học phần được công bố trên</p>

học tập, sinh hoạt cho người học	<p>website Trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu chuyên ngành và có liên quan phong phú tại Thư viện trường và văn phòng các bộ môn. - Phòng máy tính nối mạng, hệ thống wifi. <ul style="list-style-type: none"> - Phòng thí nghiệm có trang thiết bị đầy đủ, đồng bộ và hiện đại đáp ứng yêu cầu học tập chuyên sâu - Được tạo điều kiện tham gia hội thảo khoa học và chuyên đề 	<p>website</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng học đúng chuẩn và được trang bị các phương tiện giảng dạy theo phương pháp mới - Tài liệu chuyên ngành và có liên quan phong phú tại Thư viện trường và văn phòng các bộ môn. - Phòng máy tính nối mạng, hệ thống wifi. - Phòng thí nghiệm có trang thiết bị đầy đủ, đồng bộ và hiện đại đáp ứng yêu cầu học tập chuyên sâu
----------------------------------	---	---

B. Kết quả đạt được và chương trình đào tạo

ST T	Nội dung	Trình độ	
		Tiến sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng	Thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng
III	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Kiến thức: Đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết về ngành quản lý tài nguyên rừng và năng lực thực hành phù hợp; nghiên cứu sinh phải có các bài báo phù hợp với chuyên ngành đăng trên các tạp chí khoa học uy tín trong hoặc ngoài nước.</p> <p>Kỹ năng: Khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phân tích phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học và hướng dẫn nghiên cứu khoa học. Hoàn thành luận án tiến sĩ có nội dung phát hiện những cái mới, đóng góp vào tri thức chung của nhân loại, luận án đưa ra được những điểm mới chưa từng được công bố.</p> <p>Ngoại ngữ: Nghiên cứu sinh tốt nghiệp cần có ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 của Khung tham khảo châu Âu chung hoặc tương đương.</p>	<p>Kiến thức: Đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết về ngành quản lý tài nguyên rừng</p> <p>Kỹ năng: Khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo.</p> <p>Ngoại ngữ: Học viên khi tốt nghiệp cần có ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc Khung tham khảo châu Âu chung hoặc tương đương.</p>
IV	Khả năng học	Nghiên cứu sinh có thể tham gia các chương trình	

	tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p> nghiên cứu sau tiến sĩ trong và ngoài nước về lĩnh vực quản lý tài nguyên rừng.</p>	
V	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý ở các đơn vị có liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng. - Cán bộ kỹ thuật và quản lý ở các Sở Khoa học- Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Giảng viên, nghiên cứu sau tiến sĩ ở các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. - Cán bộ nghiên cứu ở các viện nghiên cứu 	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý ở các đơn vị có liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng. - Cán bộ kỹ thuật và quản lý ở các Sở Khoa học- Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Giảng viên ở các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. - Cán bộ nghiên cứu ở các viện nghiên cứu
VI	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn và đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Các nội dung học đáp ứng được nhu cầu của xã hội đảm bảo nghiên cứu sinh có kiến thức vững vàng khi ra trường - Trong quá trình học các học phần sẽ được gắn kết với thực hành để đảm bảo nghiên cứu sinh có thể ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tế. - Chương trình đào tạo được cập nhật với kiến thức hiện đại của thế giới để nghiên cứu sinh có thể hòa nhập và tham gia các nghiên cứu hay dự án quốc tế. - Nghiên cứu sinh có cơ hội được tham khảo các tài liệu, tham gia Hội thảo, sinh hoạt học thuật và trao đổi với các chuyên gia nước ngoài bằng tiếng Anh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn và đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Các nội dung học đáp ứng được nhu cầu của xã hội đảm bảo học viên có kiến thức vững vàng khi ra trường - Chương trình đào tạo được cập nhật với kiến thức hiện đại của thế giới để học viên có thể hòa nhập và tham gia các nghiên cứu hay dự án quốc tế. - Học viên có cơ hội được tham khảo các tài liệu, tham gia hội thảo, sinh hoạt học thuật và trao đổi với các chuyên gia nước ngoài bằng tiếng Anh.
			Thạc sĩ ngành Khoa học môi trường

III	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>Kiến thức: Đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết về ngành khoa học môi trường</p> <p>Kỹ năng: Khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo.</p> <p>Ngoại ngữ: Học viên khi tốt nghiệp cần có ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc Khung tham khảo châu Âu chung hoặc tương đương.</p>
IV	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		
V	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý ở các đơn vị có liên quan đến khoa học môi trường. - Cán bộ kỹ thuật và quản lý ở các Sở Khoa học-Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường - Giảng viên ở các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. - Cán bộ nghiên cứu ở các viện nghiên cứu
VI	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn và đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Các nội dung học đáp ứng được nhu cầu của xã hội đảm bảo học viên có kiến thức vững vàng khi ra trường. - Chương trình đào tạo được cập nhật với kiến thức hiện đại của thế giới để học viên có thể hòa nhập và tham gia các nghiên cứu hay dự án quốc tế. - Học viên có cơ hội được tham khảo các tài liệu, tham gia hội thảo, sinh hoạt học thuật và trao đổi với

			các chuyên gia nước ngoài bằng tiếng Anh.
			Thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường
III	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>Kiến thức: Đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết về ngành quản lý tài nguyên và môi trường</p> <p>Kỹ năng: Khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo.</p> <p>Ngoại ngữ: Học viên khi tốt nghiệp cần có ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc Khung tham khảo châu Âu chung hoặc tương đương.</p>
IV	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		
V	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý ở các đơn vị có liên quan đến khoa học môi trường. - Cán bộ kỹ thuật và quản lý ở các Sở Khoa học-Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường - Giảng viên ở các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. - Cán bộ nghiên cứu ở các viện nghiên cứu
VI	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn và đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Các nội dung học đáp ứng được nhu cầu của xã hội đảm bảo học viên có kiến thức vững vàng khi ra trường. - Chương trình đào tạo được cập nhật với kiến thức

			<p>hiện đại của thế giới để học viên có thể hòa nhập và tham gia các nghiên cứu hay dự án quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none">- Học viên có cơ hội được tham khảo các tài liệu, tham gia hội thảo, sinh hoạt học thuật và trao đổi với các chuyên gia nước ngoài bằng tiếng Anh.
--	--	--	---

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tiến sĩ Quản lý tài nguyên rừng

TT	Khối kiến thức	Tổng số tín chỉ
I	Các học phần bổ sung	
II	Các học phần ở trình độ tiến sĩ, các chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan	16
2.1	Các học phần ở trình độ tiến sĩ	10
-	Các học phần bắt buộc	4
-	Các học phần tự chọn	6
2.2	Tiểu luận tổng quan	2
2.3	Chuyên đề tiến sĩ	4
III	Luận án	74
Tổng (II + III)		90

Mã số	Tên học phần	Số tín chỉ
I. Các học phần bắt buộc		4
QRSH 601	Sinh học bảo tồn nâng cao	2
QRCN 602	Công nghệ quản lý tài nguyên rừng	2
II. Các học phần tự chọn (Chọn 6 tín chỉ)		6
QRDV 603	Quản lý động vật hoang dã nâng cao	2
QRKB 604	Quản lý Khu bảo tồn và Vườn Quốc gia	2
QLBV 605	Quản lý rừng bền vững	2
QRTV 606	Quản lý tài nguyên thực vật rừng nâng cao	2
QRLV 607	Thủy văn rừng và quản lý lưu vực nâng cao	2
QRGI 608	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên rừng	2
QRDH 609	Quản lý dịch hại tổng hợp	2
QRBT 610	Bảo tồn côn trùng rừng	2
QRLR 611	Quản lý lửa rừng nâng cao	2
QRCS 612	Chính sách lâm nghiệp	2
Tổng cộng		10

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thạc sĩ Quản lý tài nguyên rừng

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
I. Kiến thức chung		
	Triết học	3
	Tiếng Anh	3
II. Kiến thức cơ sở		
1. Kiến thức bắt buộc		
	Cơ sở sinh học bảo tồn	3
	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành	2
	Xử lý thông kê trong lâm nghiệp	2
	GIS và viễn thám trong lâm nghiệp	2
	Kinh tế tài nguyên môi trường	2
2. Kiến thức tự chọn (chọn 3/6 môn)		
	Tiếng Anh chuyên ngành	2
	Phân tích không gian môi trường	2
	Thủy văn ứng dụng trong lâm nghiệp	2
	Kỹ thuật sinh học môi trường	2
	Dịch vụ hệ sinh thái	2
	Seminar	2
III. Kiến thức chuyên ngành		
1. Bắt buộc		
	Quản lý tài nguyên thực vật rừng	2
	Quản lý tài nguyên động vật rừng	2
	Quản lý côn trùng rừng	2
	Bệnh cây rừng và vi sinh vật có ích	2
	Quản lý lửa rừng	2
	Quản lý lưu vực	2
	Quản lý rừng đặc dụng	2
2. Các môn tự chọn (chọn 6/12 môn)		
	Sinh thái cảnh quan	2
	Tập tính động vật	2
	Quản lý sử dụng đất	2
	Đánh giá tác động môi trường	2
	Quản lý lâm sản ngoài gỗ	2
	Quản lý sinh vật ngoại lai xâm hại	2
	Quản lý các hệ sinh thái	2
	Quản lý môi trường	2
	Biến đổi khí hậu và lâm nghiệp	2
	Chính sách lâm nghiệp	2
	Phương pháp lấy mẫu tài nguyên thiên nhiên	2
	Seminar	2
IV. Luận văn tốt nghiệp		11

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thạc sĩ Quản lý tài nguyên và Môi trường

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
A – Phần kiến thức chung		
501	Triết học	3
502	Tiếng Anh cơ bản	3
B – Phần kiến thức cơ sở		
B1-Các học phần bắt buộc		
		10
503	Các nguyên lý trong quản lý tài nguyên và môi trường	2
504	Phân tích không gian trong QLTN&MT	2
505	Quản lý hệ sinh thái tổng hợp	2
506	Đánh giá môi trường	2
507	Lượng giá tài nguyên và môi trường	2
B2-Các học phần tự chọn		10/22
508	Tiếng Anh chuyên ngành QLTN&MT	2
509	Phương pháp nghiên cứu KH	2
510	Thông kê ứng dụng trong QLTN&MT	2
511	Viễn thám ứng dụng trong QL TN&MT	2
512	Luật và chính sách tài nguyên môi trường	2
513	Năng lượng và phát triển bền vững	2
514	Ứng phó với Biến đổi khí hậu	2
515	Khai thác tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường	2
516	Hóa học môi trường ứng dụng	2
517	Quản lý môi trường đô thị, khu công nghiệp và làng nghề	2
C. Kiến thức chuyên ngành		24
C1- Bắt buộc		16
518	Kinh tế tài nguyên môi trường	2
519	Quản lý tài nguyên nước	2
520	Đánh giá rủi ro sinh thái	2
521	Quản lý tài nguyên thực vật	2
522	Quản lý động vật hoang dã	2
523	Quản lý côn trùng và nấm	2
524	Quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường	2
525	Seminar	2
C2- Tự chọn		8/16
526	Quản lý và sử dụng đất bền vững	2
527	Qui hoạch môi trường	2
528	Quản lý lưu vực	2
529	Quản lý rừng bền vững	2
530	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	2
531	Kiểm toán môi trường	2
532	Quản lý nước thải	2
533	Quản lý tổng hợp đới bờ	2
D- Luận văn tốt nghiệp		10
Tổng cộng		60

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thạc sĩ Khoa học môi trường

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
I. Kiến thức chung		
	Triết học	3
	Tiếng Anh	3
II. Kiến thức cơ sở		
1. Kiến thức bắt buộc		
	Hóa học môi trường ứng dụng	3
	Nguyên lý công nghệ môi trường	2
	Đa dạng sinh học	2
	Cơ sở môi trường đất và nước	2
	Kinh tế tài nguyên và môi trường	2
2. Kiến thức tự chọn (chọn 4/7 môn)		
	Tiếng anh chuyên ngành khoa học môi trường	2
	Hóa chất bảo vệ thực vật và môi trường	2
	Năng lượng và phát triển bền vững	2
	Khoa học lưu vực (Quản lý lưu vực)	2
	Kỹ thuật sinh học môi trường	2
	Biến đổi khí hậu và lâm nghiệp	2
	Seminar	2
III. Kiến thức chuyên ngành		
1. Bắt buộc		
	Kỹ thuật phân tích môi trường	2
	Phân tích không gian môi trường	2
	Dịch vụ hệ sinh thái	2
	Quy hoạch môi trường	2
	Đánh giá môi trường chiến lược	2
	Quản lý chất thải	2
	Kiểm soát ô nhiễm	2
2. Các môn tự chọn (chọn 5/10 môn)		
	Đánh giá rủi ro môi trường	2
	Mô hình hóa môi trường	2
	Môi trường công nghiệp và đô thị	2
	Quản lý môi trường	2
	Ứng dụng công nghệ địa không gian trong quản lý MT	2
	Thủy văn ứng dụng trong lâm nghiệp	2
	Quản lý sinh vật xâm hại	2
	Sinh thái cảnh quan	2
	Đánh giá tác động môi trường	2
	Seminar	2
IV. Luận văn tốt nghiệp		11